

HOẠT ĐỘNG PHÁT TRIỂN NĂNG LỰC CHUYÊN MÔN CHO GIÁO VIÊN TIỂU HỌC ĐÁP ỨNG CHƯƠNG TRÌNH GIÁO DỤC PHỔ THÔNG 2018

Phan Thái Hiệp^{1,2}

¹Trường Tiểu học Lê Quý Đôn, Huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam

²Trường Đại học Vinh, Nghệ An, Việt Nam

ARTICLE INFORMATION TÓM TẮT

Journal: Vinh University
Journal of Science
Educational Science and Technology
p-ISSN: 3030-4857
e-ISSN: 3030-4784

Volume: 53

Issue: 3C

***Correspondence:**
thayhiepphtapt2@gmail.com

Received: 19 June 2024

Accepted: 26 August 2024

Published: 20 September 2024

Citation:
Phan Thai Hiep (2024).
Professional capacity development
activities for primary school teachers
to meet the 2018 General Education
Program. *Vinh Uni. J. Sci.*
Vol. 53 (3C), pp. 5-19
doi: 10.56824/vujs.2024c071c

OPEN ACCESS

Copyright © 2024. This is an Open Access article distributed under the terms of the [Creative Commons Attribution License \(CC BY NC\)](https://creativecommons.org/licenses/by-nc/4.0/), which permits non-commercially to share (copy and redistribute the material in any medium) or adapt (remix, transform, and build upon the material), provided the original work is properly cited.

Chương trình Giáo dục phổ thông 2018 đã được triển khai thực hiện ở bậc giáo dục tiểu học đến năm thứ tư. Tuy nhiên, tính cấp thiết về lý luận và thực tiễn luôn là vấn đề thời sự trong hoạt động phát triển năng lực chuyên môn cho giáo viên ở các trường tiểu học. Muốn hoạt động phát triển năng lực chuyên môn cho giáo viên tiểu học diễn ra một cách hiệu quả, cần phải nắm rõ yêu cầu của Chương trình giáo dục phổ thông 2018 đối với hoạt động này. Đồng thời, hoạt động này còn phải thực hiện theo mục tiêu, nội dung, phương thức, đánh giá kết quả và các điều kiện đảm bảo hiệu quả phát triển năng lực chuyên môn của giáo viên tiểu học đáp ứng Chương trình giáo dục phổ thông 2018.

Từ khóa: Năng lực chuyên môn; Chương trình giáo dục phổ thông 2018; hoạt động phát triển năng lực chuyên môn; giáo viên tiểu học.

1. Đặt vấn đề

Nghị quyết số 29/NQ-TW của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XI về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế đã khẳng định: “Phát triển đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý, đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục đào tạo. Xây dựng kế hoạch, kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục gắn với nhu cầu phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm an ninh, quốc phòng và hội nhập quốc tế. Thực hiện chuẩn hóa đội ngũ nhà giáo theo từng cấp học và trình độ đào tạo... Đổi mới mạnh mẽ mục tiêu, nội dung, phương pháp đào tạo, đào tạo lại, bồi dưỡng và đánh giá kết quả học tập, rèn luyện của nhà giáo theo yêu cầu nâng cao chất lượng, trách nhiệm, đạo đức và năng lực nghề nghiệp...” (Ban Chấp hành Trung ương, 2013).

Năng lực chuyên môn là năng lực chuyên biệt gắn liền với đặc trưng lao động sư phạm của người giáo viên. Năng lực chuyên môn của giáo viên là yếu tố quan trọng

ảnh hưởng đến chất lượng giáo dục trong các nhà trường. Giáo viên là hạt nhân quan trọng trong việc thực hiện thành công Chương trình giáo dục phổ thông 2018. Trong bối cảnh mức độ tự chủ của nhà trường phổ thông càng ngày càng tăng lên, vai trò của giáo viên càng ngày càng trở nên quan trọng. Hiệu quả của quá trình thực thi chương trình phụ thuộc vào mức độ nhận thức của giáo viên về tinh thần đổi mới của chương trình giáo dục phổ thông, kết hợp phương pháp dạy học đa dạng, sử dụng các hình thức tổ chức dạy học phù hợp, tăng cường cho học sinh trải nghiệm để hình thành năng lực thực tiễn.

Phát triển năng lực chuyên môn cho giáo viên tiểu học là nội dung quan trọng trong quá trình phát triển nguồn nhân lực nước ta xuất phát từ lĩnh vực giáo dục và đào tạo. Đề thực hiện Chiến lược phát triển kinh tế - xã hội 10 năm 2021-2030, Đại hội XIII xác định: *“Phát triển nguồn nhân lực giáo dục và đào tạo đáp ứng yêu cầu nhân lực chất lượng cao của cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư và hội nhập quốc tế là một trong những nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm. Theo đó, chuyển mạnh quá trình giáo dục từ chủ yếu trang bị kiến thức sang phát triển toàn diện năng lực và phẩm chất người học; từ học chủ yếu trên lớp sang tổ chức hình thức học tập đa dạng, chú ý dạy và học trực tuyến, qua internet, truyền hình, các hoạt động xã hội, ngoại khóa, nghiên cứu khoa học; giáo dục nhà trường kết hợp với giáo dục gia đình và giáo dục xã hội. Đào tạo con người theo hướng có đạo đức, kỷ luật, kỷ cương, ý thức trách nhiệm công dân, xã hội; có kỹ năng sống, kỹ năng làm việc, khả năng ngoại ngữ, công nghệ thông tin, công nghệ số, có tư duy sáng tạo và hội nhập quốc tế. Phân đấu đến năm 2030, nền giáo dục Việt Nam đạt trình độ tiên tiến trong khu vực”* (Ban Chấp hành Trung ương, 2021).

Thực tiễn cho thấy qua 4 năm triển khai Chương trình giáo dục phổ thông 2018, một bộ phận giáo viên bỡ ngỡ với chương trình giáo dục phổ thông mới, gặp nhiều khó khăn trong việc thực thi chương trình. Để thực hiện có hiệu quả Chương trình giáo dục phổ thông 2018, cần đẩy mạnh công tác bồi dưỡng đội ngũ giáo viên về mọi mặt, nhất là phát triển năng lực chuyên môn cho giáo viên tiểu học. Vì vậy, lý luận về hoạt động phát triển năng lực chuyên môn cho giáo viên tiểu học đáp ứng Chương trình giáo dục phổ thông 2018 được nghiên cứu có tính cấp thiết, có ý nghĩa về lý luận và thực tiễn. Trên cơ sở những yêu cầu đặt ra đối với hoạt động phát triển năng lực chuyên môn cho giáo viên tiểu học, bài viết trình bày về mục tiêu, nội dung, phương thức, đánh giá kết quả và các điều kiện đảm bảo hiệu quả phát triển năng lực chuyên môn cho giáo viên tiểu học đáp ứng Chương trình giáo dục phổ thông 2018.

2. Nội dung nghiên cứu

2.1. Những yêu cầu đặt ra của Chương trình giáo dục phổ thông 2018 đối với hoạt động phát triển năng lực chuyên môn cho giáo viên tiểu học

Một trong những điều kiện quan trọng để giáo viên có thể tham gia dạy học và giáo dục theo Chương trình giáo dục phổ thông 2018 là những yêu tố thuộc về năng lực chuyên môn như: *“Xếp loại từ đạt yêu cầu trở lên theo quy định chuẩn về nghề nghiệp giáo viên tiểu học, được bồi dưỡng, tập huấn về dạy học theo chương trình mới”* (Bộ Giáo dục và Đào tạo (Bộ GD&ĐT, 2018a). Đồng thời, giáo viên cần: *“Nắm vững chuyên môn và thành thạo nghiệp vụ; thường xuyên cập nhật, nâng cao năng lực chuyên môn và nghiệp vụ đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục”* (Bộ GD&ĐT, 2018b). Như vậy, để đảm bảo yêu cầu về dạy học, giáo dục của Chương trình giáo dục phổ thông 2018 và đáp ứng quy định về chuẩn nghề nghiệp, giáo viên tiểu học cần phải phát triển các năng lực chuyên môn là: *“Xây dựng kế hoạch dạy học và giáo dục theo hướng phát triển phẩm*

chất, năng lực học sinh; Sử dụng phương pháp dạy học và giáo dục theo hướng phát triển phẩm chất, năng lực học sinh; Kiểm tra, đánh giá theo hướng phát triển phẩm chất, năng lực học sinh; Tư vấn và hỗ trợ học sinh; Ứng dụng công nghệ thông tin, khai thác và sử dụng thiết bị công nghệ trong dạy học và giáo dục” (Bộ GD&ĐT, 2018b).

Chương trình giáo dục phổ thông 2018 là sự đổi mới rất sâu sắc, toàn diện về cách tiếp cận, định hướng, triết lý và các thành tố của quá trình giáo dục. Để đáp ứng yêu cầu của Chương trình giáo dục phổ thông 2018, giáo viên phải thực hiện tốt các vai trò: là nhà giáo dục chuyên nghiệp; là người học chủ động, học liên tục, suốt đời; là nhà khoa học, nghiên cứu; là nhà hoạt động văn hóa - xã hội. Trong các vai trò này, cần nhấn mạnh đến vai trò nhà giáo dục chuyên nghiệp của giáo viên. Như vậy, để trở thành một nhà giáo dục chuyên nghiệp, giáo viên cần phải tham gia vào hoạt động phát triển năng lực chuyên môn để đạt các tiêu chí vừa nêu trên về chuẩn nghề nghiệp. Những yêu cầu đặt ra của Chương trình giáo dục phổ thông 2018 đối với hoạt động này là:

- *Cụ thể hóa tiến trình thực hiện chương trình giáo dục phổ thông (bao gồm nội dung giáo dục của địa phương) phù hợp với điều kiện cụ thể về thời gian, đặc điểm của học sinh, nhân lực, vật lực... của nhà trường.* Giáo viên phải có năng lực để hỗ trợ học sinh chiếm lĩnh được các nội dung dạy học, giáo dục chọn lọc (các nội dung chính, chủ yếu, tập trung vào các nội dung mang tính bản chất) trong chương trình giáo dục của cấp học và khối lớp. Những nội dung này phải đảm bảo tính hiện đại (nội dung dạy học, giáo dục phải mới, tiên tiến, áp dụng được những thành tựu của khoa học, kỹ thuật trong các lĩnh vực trong thời gian gần đây, nhất là việc vận dụng trong thực tiễn) và thiết thực (nội dung dạy học, giáo dục trong từng môn học, hoạt động giáo dục cần sát thực, phù hợp với những yêu cầu, đòi hỏi của thực tế);

- *Đảm bảo tính tích cực của học sinh khi tham gia vào hoạt động học tập, hoạt động giáo dục.* Giáo viên phải có năng lực để hỗ trợ quá trình chuyển hóa kiến thức, kỹ năng thành hoạt động của học sinh. Nói cách khác, giáo viên phải có năng lực tổ chức các hoạt động học tập để học sinh tích cực, chủ động huy động kiến thức, kỹ năng hoàn thành nhiệm vụ học tập hoặc giải quyết những tình huống trong thực tiễn;

- *Tăng cường những hoạt động thực hành, trải nghiệm cho học sinh.* Giáo viên phải có năng lực tổ chức hoạt động thực hành (áp dụng lý thuyết vào thực tế để hình thành kỹ năng cho học sinh), tổ chức để học sinh được quan sát, làm thử, làm thử giả định trong tư duy (dựa trên đặc trưng của thực nghiệm), sau đó, học sinh phân tích, suy ngẫm, chiêm nghiệm về việc quan sát, làm qua và kết quả của nó;

- *Tăng cường khả năng dạy học, giáo dục tích hợp.* Giáo viên phải có năng lực dạy học, giáo dục tích hợp theo những định hướng khác nhau. Chương trình giáo dục phổ thông 2018 thực hiện dạy học tích hợp theo ba định hướng: tích hợp nội môn (tích hợp giữa các mảng kiến thức khác nhau trong cùng một môn học, tích hợp giữa yêu cầu trang bị kiến thức với việc rèn luyện kỹ năng); tích hợp liên môn (tích hợp kiến thức của các môn học, khoa học có liên quan với nhau; ở mức thấp là liên hệ kiến thức được dạy với những kiến thức có liên quan trong dạy học; ở mức cao là xây dựng các môn học tích hợp); tích hợp xuyên môn (tích hợp một số chủ đề quan trọng vào nội dung chương trình nhiều môn học, ví dụ, các chủ đề về chủ quyền quốc gia, phát triển bền vững, bảo vệ môi trường, bình đẳng giới, giáo dục giới tính, giáo dục tài chính). Với năng lực này, giáo viên hỗ trợ học sinh để phát triển được những năng lực cần thiết, nhất là năng lực giải quyết vấn đề dựa trên hiểu biết, kinh nghiệm và khả năng ở nhiều lĩnh vực khác nhau, tạo cơ hội để học sinh tiếp cận vấn đề toàn diện, từ đó học sinh phát triển các phẩm chất, năng lực cần thiết tương ứng;

- *Tăng cường khả năng dạy học, giáo dục phân hóa.* Giáo viên phải có năng lực tổ chức dạy học môn học, hoạt động giáo dục bằng những chủ đề khác nhau để học sinh tự chọn phù hợp với nguyện vọng của bản thân và khả năng tổ chức của nhà trường. Với năng lực này, giáo viên giúp cho học sinh bằng “nhịp điệu” riêng của mình mà vẫn đạt được mục tiêu dạy học, giáo dục chung (mỗi cá nhân học sinh phát triển tối đa năng lực, sở trường, phù hợp với các yếu tố cá nhân, trong đó học sinh được tạo điều kiện để lựa chọn nội dung, độ khó, hình thức, nhịp độ học tập phù hợp với bản thân);

- *Tăng cường khả năng kiểm tra, đánh giá theo năng lực học sinh.* Giáo viên phải có năng lực kiểm tra, đánh giá học sinh dựa vào năng lực và chú trọng khả năng vận dụng tri thức của học sinh trong những tình huống cụ thể. Đây là một trong những năng lực rất quan trọng đối với giáo viên và là điều kiện tiên quyết để giáo viên tổ chức dạy học, giáo dục phát triển năng lực cho học sinh theo tinh thần của Chương trình giáo dục phổ thông 2018 là “một chương trình, nhiều sách giáo khoa”.

Hoạt động phát triển năng lực chuyên môn phải giúp giáo viên ứng dụng công nghệ thông tin để đổi mới hình thức, phương pháp dạy học, giáo dục; kiểm tra, đánh giá học sinh. Sự phong phú, đa dạng của nguồn học liệu số, những hình thức dạy học mới đã thúc đẩy sự đổi mới phương pháp, kỹ thuật dạy học, giáo dục, chuyển đổi cách tương tác giữa giáo viên và học sinh trong mô hình giáo dục số. Những năm gần đây, việc kiểm tra, đánh giá có nhiều đổi mới, cải tiến đột phá dựa trên nền tảng của công nghệ thông tin. Nhiều bài thi được chuyển từ hình thức tự luận sang trắc nghiệm và hướng dần đến trắc nghiệm trên máy vi tính. Các trường phổ thông được phép sử dụng hồ sơ điện tử thay thế hồ sơ giấy, ứng dụng công nghệ thông tin trong đánh giá kết quả học tập, giáo dục học sinh. Thực tiễn này cho thấy giáo viên tiểu học cần phải phát triển năng lực ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy học và giáo dục.

2.2. Vấn đề về hoạt động phát triển năng lực chuyên môn cho giáo viên tiểu học đáp ứng Chương trình giáo dục phổ thông 2018

2.3.1. Mục tiêu phát triển năng lực chuyên môn cho giáo viên tiểu học đáp ứng Chương trình giáo dục phổ thông 2018

Nghị quyết số 29/NQ-TW về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, có nội dung: “...*tiếp tục đổi mới mạnh mẽ và đồng bộ các yếu tố cơ bản của giáo dục và đào tạo theo hướng coi trọng phát triển phẩm chất, năng lực của người học*” (Ban Chấp hành Trung ương, 2013). Thực hiện chủ trương này, Chương trình giáo dục phổ thông 2018 ra đời với định hướng: “...*phát triển phẩm chất và năng lực của học sinh; tạo môi trường học tập và rèn luyện giúp học sinh phát triển hài hòa về thể chất và tinh thần, trở thành người học tích cực, tự tin, biết vận dụng các phương pháp học tập tích cực để hoàn chỉnh các tri thức và kỹ năng nền tảng, có ý thức lựa chọn nghề nghiệp và học tập suốt đời,...*” (Bộ GD&ĐT, 2018a). Có thể thấy, xuất phát từ xu thế đổi mới giáo dục và đào tạo mà cụ thể là triển khai Chương trình giáo dục phổ thông 2018 đòi hỏi giáo viên phải phát triển năng lực chuyên môn để đáp ứng. Vì vậy, giáo viên cần tham gia vào hoạt động phát triển năng lực chuyên môn cho giáo viên tiểu học đáp ứng Chương trình giáo dục phổ thông 2018. Hoạt động này giúp giáo viên hướng đến các khả năng sau đây:

- *Có khả năng thiết kế và triển khai các hoạt động dạy học, giáo dục bảo đảm thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học linh hoạt, chủ động, hiệu quả, phù hợp với hoàn cảnh thực tế của từng địa phương, điều kiện thực hiện của mỗi nhà trường.* Chương trình giáo dục phổ thông 2018 là một chương trình “mở” (chỉ quy định

số tiết/năm học) đòi hỏi giáo viên phải tham gia xây dựng phân phối chương trình, cùng nhà trường và tổ chuyên môn xây dựng kế hoạch giáo dục, kế hoạch dạy học môn học.

- *Tích cực hóa các hoạt động học tập của học sinh, giúp học sinh tự lực chiếm lĩnh kiến thức để phát triển năng lực, phẩm chất.* Thông qua hoạt động học, vận dụng kiến thức, giáo viên hình thành và phát triển năng lực tự học cho học sinh. Đối với Chương trình giáo dục phổ thông 2018, vai trò của giáo viên là phải chuyển mạnh từ vị trí là “người dạy” sang vị trí là người “tổ chức, kiểm tra, định hướng” hoạt động học của học sinh và thực hiện hiệu quả hơn, triệt để hơn yêu cầu về dạy học, giáo dục theo hướng phát triển phẩm chất, năng lực học sinh.

- *Tổ chức các hoạt động giúp học sinh tiếp cận thực tế, thể nghiệm các cảm xúc tích cực bản thân, giải quyết những vấn đề của thực tiễn đời sống nhà trường, gia đình, xã hội phù hợp với lứa tuổi.* Đây chính là đặc điểm hoạt động trải nghiệm của Chương trình giáo dục phổ thông 2018. Hoạt động trải nghiệm hình thành cho học sinh thói quen tích cực trong cuộc sống hằng ngày, chăm chỉ lao động; thực hiện trách nhiệm của người học sinh ở nhà, ở trường và địa phương; biết tự đánh giá và tự điều chỉnh bản thân; hình thành những hành vi giao tiếp, ứng xử có văn hóa; có ý thức hợp tác nhóm và hình thành được năng lực giải quyết vấn đề.

- *Tổ chức, hướng dẫn để học sinh biết huy động tổng hợp kiến thức, kỹ năng thuộc nhiều lĩnh vực khác nhau nhằm giải quyết có hiệu quả các nhiệm vụ học tập; Giúp học sinh chủ động lựa chọn các môn học hoặc chủ đề phù hợp với năng lực và sở thích nhằm phát triển tối đa tiềm năng riêng vốn có của học sinh.* Đó chính là xu hướng dạy học tích hợp và phân hóa của Chương trình giáo dục phổ thông 2018. Quan điểm biên soạn chương trình, sách giáo khoa mới là “tích hợp cao ở các lớp học dưới và phân hóa dần ở các lớp học trên; giảm số môn học bắt buộc; tăng môn học, chủ đề và hoạt động giáo dục tự chọn”.

- *Tổ chức đánh giá nhằm giúp học sinh có thông tin chính xác, kịp thời, xác định được thành tích học tập, rèn luyện theo mức độ đáp ứng yêu cầu cần đạt của Chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học và sự tiến bộ của học sinh.* Thông tư đánh giá học sinh đặt ra yêu cầu đánh giá qua mức độ đáp ứng yêu cầu cần đạt và biểu hiện cụ thể về các thành phần năng lực của từng môn học/hoạt động giáo dục và những biểu hiện phẩm chất, năng lực của học sinh theo yêu cầu của Chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học. Việc đánh giá sẽ kết hợp giữa đánh giá của giáo viên, học sinh, cha mẹ học sinh, trong đó đánh giá của giáo viên là quan trọng nhất.

- *Vận dụng các phần mềm, học liệu số và thiết bị công nghệ như internet; các hệ thống quản lý học tập trực tuyến... để thiết kế kế hoạch bài dạy, hoạt động giáo dục, kiểm tra đánh giá kết quả học tập, giáo dục, quản lý học sinh,... ở trường tiểu học.* Đây chính là các kỹ năng ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động dạy học và giáo dục ở trường tiểu học theo Chương trình giáo dục phổ thông 2018. Công nghệ thông tin tạo điều kiện để đa dạng hóa hình thức dạy học, giáo dục, đáp ứng mục tiêu học tập suốt đời; hỗ trợ giáo viên chuẩn bị cho việc dạy học, giáo dục, xây dựng kế hoạch dạy học, giáo dục cụ thể là kế hoạch bài dạy, làm cơ sở quan trọng cho việc tổ chức quá trình dạy học trong/ngoài lớp học một cách tích cực, hiệu quả (Rambouseke *et al.*, 2015). Công nghệ thông tin còn có vai trò đặc biệt quan trọng trong phát triển năng lực giáo viên về điều kiện tự học, tự bồi dưỡng của giáo viên, góp phần đáp ứng các yêu cầu mới của việc dạy học, giáo dục.

2.3.2. Nội dung phát triển năng lực chuyên môn cho giáo viên tiểu học đáp ứng Chương trình giáo dục phổ thông 2018

- *Phát triển năng lực xây dựng kế hoạch dạy học và giáo dục theo hướng phát triển phẩm chất, năng lực học sinh cho giáo viên tiểu học:* Yêu cầu của Bộ GD&ĐT về kế hoạch giáo dục nhà trường: "...phải bảo đảm thực hiện chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học linh hoạt, chủ động, hiệu quả, phù hợp với hoàn cảnh thực tế của từng địa phương, điều kiện thực hiện của mỗi nhà trường" và "...bảo đảm đáp ứng yêu cầu thực hiện nhiệm vụ năm học; kế hoạch thời gian năm học của địa phương và các chỉ đạo của cơ quan quản lý nhà nước về giáo dục" (Bộ GD&ĐT, 2021).

Để đảm bảo yêu cầu xây dựng kế hoạch dạy học và giáo dục theo hướng phát triển phẩm chất, năng lực học sinh, giáo viên tiểu học cần nắm vững các kiến thức chuyên môn: Những vấn đề chung về xây dựng kế hoạch giáo dục của nhà trường theo hướng phát triển phẩm chất, năng lực học sinh; Xây dựng kế hoạch giáo dục của tổ chuyên môn; Xây dựng kế hoạch giáo dục của giáo viên; Xây dựng kế hoạch bài dạy môn học của giáo viên; Xây dựng kế hoạch hỗ trợ đồng nghiệp của giáo viên cốt cán trong việc xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch giáo dục.

Quá trình phát triển năng lực xây dựng kế hoạch dạy học và giáo dục theo hướng phát triển phẩm chất, năng lực học sinh, giáo viên sẽ có các kỹ năng: Khái quát được những vấn đề chung về xây dựng kế hoạch giáo dục của nhà trường theo hướng phát triển phẩm chất và năng lực học sinh; Xây dựng được kế hoạch giáo dục của tổ chuyên môn (gồm kế hoạch dạy học môn học và kế hoạch tổ chức các hoạt động giáo dục); Xây dựng được kế hoạch giáo dục của cá nhân trong năm học; Xây dựng được kế hoạch bài dạy môn học theo hướng phát triển phẩm chất, năng lực học sinh; Phân tích, đánh giá được kế hoạch bài dạy môn học thông qua trường hợp thực tiễn; Xây dựng được kế hoạch hỗ trợ đồng nghiệp trong việc xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch giáo dục phát triển phẩm chất, năng lực học sinh.

- *Phát triển năng lực sử dụng phương pháp dạy học và giáo dục phát triển phẩm chất, năng lực học sinh cho giáo viên tiểu học:* "Sử dụng phương pháp dạy học và giáo dục phát triển phẩm chất, năng lực học sinh" là một trong những năng lực mà giáo viên cần có để tổ chức được hoạt động dạy học môn học theo các yêu cầu của Chương trình giáo dục phổ thông 2018. Bên cạnh đó, năng lực này giúp giáo viên đáp ứng được các tiêu chí của tiêu chuẩn phát triển chuyên môn, nghiệp vụ đối với giáo viên theo Thông tư số 20/2018/TT-BGDĐT, ngày 22/8/2018 của Bộ GD&ĐT về việc ban hành quy định Chuẩn nghề nghiệp giáo viên cơ sở giáo dục phổ thông.

Để đảm bảo yêu cầu này, giáo viên cần được cung cấp các kiến thức chuyên môn: Tìm hiểu các xu hướng hiện đại về phương pháp, kỹ thuật dạy học và giáo dục nhằm phát triển phẩm chất, năng lực học sinh; Lựa chọn, sử dụng các phương pháp, kỹ thuật dạy học và giáo dục phù hợp trong môn học nhằm phát triển phẩm chất, năng lực học sinh theo Chương trình giáo dục phổ thông 2018; Lựa chọn, xây dựng các chiến lược dạy học hiệu quả phù hợp với đối tượng học sinh.

Thông qua kiến thức chuyên môn được cung cấp trên, giáo viên sẽ có các kỹ năng: Phân tích được những vấn đề chung về phương pháp, kỹ thuật dạy học và giáo dục phát triển phẩm chất, năng lực học sinh; Lựa chọn, sử dụng được các phương pháp, kỹ thuật dạy học, giáo dục phù hợp trong môn học nhằm phát triển phẩm chất, năng lực học sinh theo Chương trình giáo dục phổ thông 2018; Lựa chọn, xây dựng được các chiến lược dạy học, giáo dục hiệu quả phù hợp với đối tượng học sinh; Hỗ trợ đồng nghiệp

phát triển về kiến thức, kỹ năng và kinh nghiệm vận dụng các phương pháp, kỹ thuật dạy học và giáo dục theo hướng phát triển phẩm chất, năng lực học sinh.

- *Phát triển năng lực kiểm tra, đánh giá học sinh theo hướng phát triển phẩm chất, năng lực cho giáo viên tiểu học*: “Kiểm tra, đánh giá học sinh theo hướng phát triển phẩm chất, năng lực” là một trong những nội dung mà giáo viên cần bồi dưỡng để thực hiện đổi mới kiểm tra, đánh giá kết quả học tập, rèn luyện của học sinh theo yêu cầu của Chương trình giáo dục phổ thông 2018. Qua đó, giáo viên sẽ phát triển kỹ năng sử dụng các công cụ đánh giá để phát triển phẩm chất, năng lực học sinh trong quá trình dạy học môn học.

Để phát triển năng lực này, giáo viên cần được bồi dưỡng những kiến thức: Các xu hướng hiện đại về kiểm tra, đánh giá kết quả học tập, giáo dục nhằm phát triển phẩm chất, năng lực học sinh; Sử dụng các hình thức, phương pháp kiểm tra, đánh giá kết quả học tập, giáo dục theo hướng phát triển phẩm chất, năng lực học sinh; Xây dựng công cụ kiểm tra, đánh giá kết quả học tập và sự tiến bộ về phẩm chất và năng lực học sinh trong dạy học môn học; Sử dụng và phân tích kết quả đánh giá theo đường phát triển năng lực để ghi nhận sự tiến bộ của học sinh và đổi mới phương pháp dạy học; Hỗ trợ đồng nghiệp phát triển kiến thức, kỹ năng tổ chức kiểm tra, đánh giá học sinh theo hướng phát triển phẩm chất, năng lực trong dạy học môn học.

Kết quả phát triển năng lực kiểm tra, đánh giá học sinh theo hướng phát triển phẩm chất, năng lực mà giáo viên cần đạt là: Khái quát được những điểm cốt lõi về phương pháp, hình thức, kỹ thuật kiểm tra, đánh giá phát triển phẩm chất, năng lực học sinh; Lựa chọn và vận dụng được các phương pháp, hình thức, kỹ thuật kiểm tra, đánh giá phù hợp với nội dung và định hướng đường phát triển năng lực của học sinh; Xây dựng được các công cụ kiểm tra, đánh giá kết quả học tập và sự tiến bộ của học sinh về phẩm chất, năng lực; Sử dụng và phân tích được kết quả đánh giá theo đường phát triển năng lực để ghi nhận sự tiến bộ của học sinh và đổi mới phương pháp dạy học môn học; Hỗ trợ đồng nghiệp phát triển về kiến thức, kỹ năng tổ chức kiểm tra, đánh giá học sinh theo hướng phát triển phẩm chất, năng lực.

- *Phát triển năng lực tư vấn, hỗ trợ học sinh trong hoạt động giáo dục và dạy học cho giáo viên tiểu học*: Chương trình giáo dục phổ thông 2018 đặt ra nhiều thay đổi về nội dung, phương pháp, hình thức dạy học và kiểm tra, đánh giá sẽ khiến việc “dạy” của giáo viên, tiếp theo đó là việc “học” của học sinh, có những thay đổi nhất định, làm nảy sinh thêm nhu cầu được tư vấn, hỗ trợ. Phát triển năng lực tư vấn, hỗ trợ học sinh trong hoạt động giáo dục và dạy học cho giáo viên tiểu học cũng có căn cứ cơ sở pháp lý là Chuẩn nghề nghiệp giáo viên của cơ sở giáo dục phổ thông; Điều lệ Trường Tiểu học; Các mục tiêu, yêu cầu của chương trình giáo dục phổ thông 2018; Các văn bản hướng dẫn thực hiện chương trình giáo dục phổ thông 2018 đối với cấp Tiểu học.

Để phát triển năng lực tư vấn, hỗ trợ học sinh trong hoạt động giáo dục và dạy học cho giáo viên tiểu học, quá trình tổ chức bồi dưỡng cần đảm bảo các nội dung: (1) Những vấn đề chung về tư vấn, hỗ trợ học sinh tiểu học trong hoạt động giáo dục và dạy học: Tư vấn, hỗ trợ học sinh trong hoạt động giáo dục và dạy học; Đặc điểm tâm sinh lý của học sinh tiểu học; Những khó khăn của học sinh tiểu học trong cuộc sống học đường; Nhu cầu được tư vấn, hỗ trợ của học sinh tiểu học trong hoạt động giáo dục và dạy học. (2) Xây dựng, lựa chọn, thực hiện chuyên đề tư vấn tâm lý cho học sinh tiểu học và phân tích trường hợp thực tiễn trong hoạt động giáo dục, dạy học. (3) Thiết lập kênh thông tin phối hợp với gia đình trong tư vấn, hỗ trợ học sinh tiểu học hoạt động giáo dục và dạy

học. (4) Xây dựng kế hoạch tự học và hỗ trợ đồng nghiệp triển khai các hoạt động tư vấn, hỗ trợ học sinh tiểu học trong hoạt động giáo dục và dạy học.

Kết quả phát triển năng lực tư vấn, hỗ trợ học sinh trong hoạt động giáo dục và dạy học cho giáo viên tiểu học là các kỹ năng: Nhận diện được đặc điểm tâm sinh lí của học sinh tiểu học, các khó khăn mà học sinh thường gặp trong cuộc sống học đường; Xây dựng, lựa chọn, thực hiện được chuyên đề tư vấn tâm lí cho học sinh tiểu học; Phân tích được trường hợp thực tiễn về tư vấn, hỗ trợ học sinh tiểu học trong hoạt động giáo dục và dạy học; Thiết lập được kênh thông tin, cung cấp tài liệu, thường xuyên trao đổi với cha mẹ học sinh về diễn biến tâm lí và các vấn đề cần tư vấn, hỗ trợ cho học sinh tiểu học trong hoạt động giáo dục và dạy học; Xây dựng được kế hoạch tự học và hỗ trợ đồng nghiệp triển khai các hoạt động tư vấn, hỗ trợ học sinh trong giáo dục và dạy học.

- Phát triển năng lực ứng dụng công nghệ thông tin, khai thác và sử dụng thiết bị công nghệ trong dạy học và giáo dục cho giáo viên tiểu học: Dưới góc nhìn khái quát, công nghệ thông tin sẽ hỗ trợ hoạt động dạy học của giáo viên, nhất là thực hiện dạy học phát triển phẩm chất, năng lực học sinh một cách thuận lợi và hiệu quả trong bối cảnh đổi mới căn bản và toàn diện giáo dục Việt Nam, một trong những tiêu điểm quan trọng là thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018. Ứng dụng công nghệ thông tin, khai thác và sử dụng thiết bị công nghệ trong dạy học và giáo dục là một trong những năng lực mà giáo viên cần đáp ứng theo chuẩn nghề nghiệp giáo viên.

Quá trình phát triển năng lực ứng dụng công nghệ thông tin, khai thác và sử dụng thiết bị công nghệ trong dạy học và giáo dục, giáo viên tiểu học cần được bồi dưỡng các nội dung: (1) Vai trò của công nghệ thông tin, học liệu số và thiết bị công nghệ trong dạy học, giáo dục: Khái quát về công nghệ thông tin, học liệu số và thiết bị công nghệ trong dạy học, giáo dục; Các xu hướng hiện nay trong ứng dụng công nghệ thông tin và khai thác, sử dụng học liệu số và thiết bị công nghệ trong dạy học, giáo dục; Vai trò của công nghệ thông tin, học liệu số và thiết bị công nghệ trong dạy học, giáo dục; Một số yêu cầu đặt ra trong việc ứng dụng công nghệ thông tin, học liệu số và thiết bị công nghệ trong dạy học, giáo dục. (2) Thiết bị công nghệ, học liệu số và phần mềm hỗ trợ hoạt động dạy học, giáo dục học sinh tiểu học: Thiết bị công nghệ hỗ trợ hoạt động dạy học, giáo dục; Học liệu số hỗ trợ hoạt động dạy học, giáo dục học sinh; Một số phần mềm hỗ trợ hoạt động dạy học, giáo dục học sinh tiểu học. (3) Lựa chọn, ứng dụng thiết bị công nghệ, học liệu số và phần mềm trong hoạt động trải nghiệm ở cấp tiểu học: Cơ sở lựa chọn, ứng dụng thiết bị công nghệ, học liệu số và phần mềm trong hoạt động trải nghiệm ở cấp tiểu học; Ứng dụng công nghệ thông tin, học liệu số và thiết bị công nghệ trong hoạt động trải nghiệm ở cấp tiểu học. (4) Xây dựng kế hoạch tự học và hỗ trợ đồng nghiệp nâng cao năng lực ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động dạy học, giáo dục và quản lý học sinh ở trường tiểu học: Xây dựng kế hoạch tự học và hướng dẫn đồng nghiệp; Một số hướng dẫn triển khai và thực hiện kế hoạch.

Sau khi hoàn thành nội dung phát triển năng lực ứng dụng công nghệ thông tin, khai thác và sử dụng thiết bị công nghệ trong dạy học và giáo dục, giáo viên tiểu học có thể: Trình bày được vai trò của công nghệ thông tin, học liệu số và thiết bị công nghệ trong dạy học, giáo dục học sinh tiểu học; Phân tích, đánh giá được việc ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động trải nghiệm qua một trường hợp minh họa; Lựa chọn và thực hành một số ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động trải nghiệm ở trường tiểu học theo Chương trình giáo dục phổ thông 2018: Vận dụng các phần mềm, học liệu số và thiết bị công nghệ như internet, các hệ thống quản lý học tập trực tuyến... để thiết kế

kế hoạch bài dạy, hoạt động giáo dục, kiểm tra đánh giá kết quả học tập, giáo dục, quản lý học sinh... ở trường tiểu học; Xây dựng kế hoạch tự học và hỗ trợ đồng nghiệp nâng cao năng lực ứng dụng công nghệ thông tin, khai thác và sử dụng thiết bị công nghệ trong hoạt động dạy học, giáo dục và quản lý học sinh ở trường tiểu học.

2.3.3. Phương thức phát triển năng lực chuyên môn cho giáo viên tiểu học đáp ứng Chương trình giáo dục phổ thông 2018

- *Dựa vào khung năng lực chuyên môn của giáo viên tiểu học*: Khung năng lực được xem là “công thức” để phát triển năng lực chuyên môn cho giáo viên tiểu học. Căn cứ các tiêu chí của khung năng lực được xây dựng, cán bộ quản lý, giáo viên sẽ có bước khảo sát đầu tiên để đánh giá mức độ thực hiện để từ đó xây dựng nội dung, tổ chức phù hợp hoạt động phát triển năng lực chuyên môn cho giáo viên tiểu học đáp ứng yêu cầu Chương trình giáo dục phổ thông 2018. Phương thức này cụ thể hóa được về nhu cầu phát triển năng lực chuyên môn của từng giáo viên. Phát triển năng lực chuyên môn theo phương thức này giúp phát huy hiệu quả việc tự học, tự bồi dưỡng của giáo viên nếu nội dung linh động, phù hợp trình độ tiếp thu của giáo viên. Đây cũng là xu thế tiếp cận năng lực trong quá trình tổ chức phát triển năng lực chuyên môn cho giáo viên của cán bộ quản lý trường tiểu học. Như vậy, để phát huy hiệu quả phương thức này, cả cán bộ quản lý và giáo viên cần có sự thống nhất để cùng nhau xây dựng một khung năng lực chuyên môn phù hợp. Khung năng lực này như là một căn cứ pháp lý và kim chỉ nam trong phát triển năng lực chuyên môn cho giáo viên đáp ứng Chương trình giáo dục phổ thông 2018 ở trường tiểu học.

- *Thông qua nghiên cứu bài học*: Ở Nhật Bản, một nhà khoa học ở thế kỷ trước đã cho rằng “nghiên cứu bài học” được xem là biện pháp hữu ích để nâng cao năng lực trong hoạt động nghề nghiệp của giáo viên (Phùng và cs., 2010). Bằng phương thức này, phương pháp và hình thức tổ chức dạy học các bài học cụ thể hàng ngày được cải tiến theo hướng nâng cao chất lượng học tập của học sinh. Hiện nay, ở hầu khắp các trường tiểu học, nghiên cứu bài học được sử dụng hiệu quả nhất trong phạm vi tổ chuyên môn. Phát triển năng lực chuyên môn thông qua mô hình nghiên cứu bài học là một phương thức thực hành, trải nghiệm, sản phẩm thu được là kết quả một hoạt động dạy học, một tiết dạy trực tiếp của giáo viên trên lớp. Các trường tiểu học đều áp dụng sinh hoạt chuyên môn theo hướng nghiên cứu bài học. Qua hoạt động này, giáo viên cùng nhau chia sẻ về phương pháp giảng dạy, cán bộ quản lý cũng có thể đánh giá được năng lực chuyên môn của giáo viên, đánh giá thực trạng thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông. Quan trọng hơn nữa là cán bộ quản lý và giáo viên có thể đánh giá về mức độ phát triển năng lực chuyên môn của giáo viên một cách rõ ràng nhất thông qua sản phẩm thực tế là chất lượng tiết dạy trên lớp.

- *Xây dựng các cộng đồng học tập trong và ngoài trường*: Dưới góc độ xã hội, ngoài nhà trường, cộng đồng học tập được hình thành bắt nguồn từ nhu cầu về sự gắn bó, mối liên kết của một nhóm người có cùng một mong muốn về học tập. Trong phạm vi nhà trường, cộng đồng học tập mang ý nghĩa là một môi trường giúp giáo viên cùng nhau học tập bổ sung kiến thức, nâng cao trình độ và phát triển năng lực chuyên môn (Đoàn và Phạm, 2022). Hình thành hoặc kiến tạo cộng đồng học tập song song với hoạt động phát triển năng lực chuyên môn sẽ giúp giáo viên có cơ hội luận bàn để hiểu sâu kiến thức về chuyên môn, có cơ hội để cùng nhau trải nghiệm phương pháp dạy học vừa được tập huấn một cách hiệu quả nhất. Với nền tảng công nghệ thông tin hiện đại, các nhà trường nên xây dựng các cộng đồng học tập trực tuyến để mở rộng phạm vi kết nối trong quá

trình phát triển năng lực chuyên môn cho giáo viên. Cộng đồng học tập trực tuyến với đầy đủ kho học liệu, có nhân tố điều phối hoạt động với những giáo viên cốt cán, những nhà chuyên môn là một gợi ý để các trường thực hiện tốt việc phát triển năng lực chuyên môn cho giáo viên tiểu học đáp ứng Chương trình giáo dục phổ thông 2018.

- *Thông qua mô hình “Giáo viên của giáo viên”*: Đây là mô hình tự học, tự bồi dưỡng chuyên môn được nhiều trường học trên cả nước áp dụng. Mô hình này phát huy hiệu quả của việc học hỏi lẫn nhau giữa giáo viên với giáo viên ít nhất là trong nội bộ nhà trường. Để ứng dụng mô hình này vào phát triển năng lực chuyên môn cho giáo viên tiểu học đáp ứng Chương trình giáo dục phổ thông 2018, có thể thực hiện như sau: Khuyến khích các giáo viên giỏi về kiến thức, kỹ năng chuyên môn chia sẻ, hỗ trợ cho các giáo viên khác, có thể phân công theo cặp đôi, nhóm, trong phạm vi tổ chuyên môn; Lựa chọn, cử những giáo viên có trình độ học thuật cao, năng lực chuyên môn giỏi tổ chức cập nhật kiến thức, kỹ thuật dạy học mới cho các giáo viên khác dưới các hình thức tham luận, chuyên đề, thao giảng; Xây dựng hạt nhân nòng cốt, khuyến khích giáo viên giỏi giúp đỡ, bồi dưỡng, kèm cặp giáo viên mới ra trường, giáo viên chưa có nhiều kinh nghiệm trong giảng dạy; Khuyến khích các giáo viên có cùng nhiệm vụ chuyên môn, cùng mức độ thực hiện năng lực chuyên môn, cùng nhu cầu phát triển chuyên môn có thể cùng nhau tự học, tự bồi dưỡng để dễ dàng hỗ trợ nhau trong thực hành, luyện tập; Khuyến khích các giáo viên trong từng tổ chuyên môn hoặc liên tổ cùng nhau dự giờ, dự thao giảng, hỗ trợ lẫn nhau trong các hội thi như thi giáo viên giỏi, giáo viên chủ nhiệm giỏi.

- *Tổ chức nghiên cứu khoa học sư phạm ứng dụng*: Giảng dạy và nghiên cứu khoa học là hai hoạt động có mối quan hệ gắn bó với nhau, trong đó giảng dạy nhiệm vụ trọng tâm còn nghiên cứu khoa học có nhiệm vụ hỗ trợ giảng dạy. Kể từ khi Thông tư số 15/2017/TT- BGDĐT của Bộ GD&ĐT ban hành, hoạt động nghiên cứu khoa học của giáo viên đã được đặc biệt chú trọng và ngày càng phát triển (Bộ GD&ĐT, 2017a). Trong quá trình phát triển năng lực chuyên môn cho giáo viên, việc tổ chức nghiên cứu khoa học sư phạm ứng dụng sẽ có những lợi ích nhất định, cụ thể như: Giúp giáo viên đào sâu hơn, nắm bắt chặt chẽ hơn kiến thức chuyên môn để biến chúng thành kỹ năng chuyên môn trong môn dạy, tiết dạy trực tiếp trên lớp. Đồng thời, quá trình này giúp giáo viên tự cập nhật thông tin, tiếp nhận thêm lượng kiến thức mới từ những nguồn khác nhau nhằm kịp thời ứng dụng, điều chỉnh, bổ sung những kiến thức, phương pháp hữu ích vào trong từng bài giảng của mình; Giúp giáo viên phát triển tư duy nghiên cứu, khả năng sáng tạo trong khoa học, có khả năng làm việc độc lập hay phối hợp theo nhóm trong nghiên cứu; Các sản phẩm nghiên cứu như sáng kiến, biện pháp sẽ giúp giáo viên dễ dàng ứng dụng vào đổi mới nội dung, phương pháp dạy học và từ đó góp phần nâng cao chất lượng giáo dục.

2.3.4. Đánh giá kết quả phát triển năng lực chuyên môn cho giáo viên tiểu học đáp ứng Chương trình giáo dục phổ thông 2018

- *Xác định mục tiêu đánh giá*: Quá trình đánh giá kết quả phát triển năng lực chuyên môn của giáo viên ít nhất phải bao gồm hai hoạt động, một là giáo viên tự đánh giá, hai là giảng viên bồi dưỡng/cán bộ quản lý nhà trường đánh giá. Mục tiêu đánh giá là nhằm cung cấp thông tin phản hồi hai chiều từ quá trình truyền đạt của giảng viên và quá trình tiếp thu của học viên về phương pháp giảng dạy cũng như phương pháp học tập. Đó là những vấn đề đề cán bộ quản lý, giáo viên rà soát lại toàn bộ quy trình phát triển năng

lực chuyên môn nhằm kịp thời điều chỉnh, bổ sung và rút kinh nghiệm cho giai đoạn sau. Việc xác định mục tiêu đánh giá là công đoạn đầu tiên, là vấn đề quan trọng trong quá trình đánh giá. Nhiệm vụ xác định mục tiêu này nên ưu tiên dành cho giáo viên tiểu học bởi hơn ai hết, giáo viên sẽ tự đánh giá để biết được mức độ thực hiện làm cơ sở cho việc phát triển chuyên môn liên tục trong giai đoạn tiếp theo.

- *Xây dựng tiêu chí đánh giá*: Tiêu chí đánh giá đi kèm với mức độ cần đạt từ thấp đến cao được xem như một chuẩn đầu ra, một đích đến cho giáo viên khi bắt đầu tham gia hoạt động phát triển năng lực chuyên môn. Tiêu chí này chắc chắn phải đi kèm với nội dung phát triển năng lực chuyên môn và phải căn cứ vào khung năng lực chuyên môn của giáo viên tiểu học đã được xây dựng. Trên cơ sở khung năng lực chuyên môn, cán bộ quản lý cùng giáo viên thống nhất xây dựng thang đánh giá mức độ phát triển năng lực chuyên môn cho giáo viên tiểu học đáp ứng Chương trình giáo dục phổ thông 2018. Thang đánh giá này quy định các mức độ đạt được của giáo viên với các tiêu chí cụ thể, rõ ràng về mức độ thực hiện các năng lực chuyên môn của giáo viên tiểu học đáp ứng Chương trình giáo dục phổ thông 2018. Khi xây dựng thang đánh giá kết quả phát triển năng lực chuyên môn cần tham khảo, vận dụng để đánh giá theo các mức độ: Đạt, Khá, Tốt như chuẩn nghề nghiệp giáo viên cơ sở giáo dục phổ thông. Từng tiêu chí, mức độ đạt được trong đánh giá kết quả phát triển năng lực chuyên môn được đưa ra phải có sự bàn thảo, thống nhất cao giữa người đánh giá (cán bộ quản lý) và người được đánh giá (giáo viên tiểu học). Các tiêu chí đánh giá khi được xây dựng phải đảm bảo phù hợp thực tiễn, có nghĩa là để đạt được tiêu chí này theo mức độ từ thấp đến cao phải kèm được các minh chứng cụ thể. Minh chứng cho các tiêu chí đánh giá có thể là kết quả bài thu hoạch kiến thức cho từng nội dung phát triển năng lực chuyên môn hay chất lượng một sản phẩm thực hành trong quá trình thực hiện nhiệm vụ chuyên môn của giáo viên tiểu học.

- *Lựa chọn phương pháp đánh giá*: Trong quá trình đánh giá, cán bộ quản lý cần dựa vào kiến thức, kỹ năng, thái độ mà giáo viên tiếp thu được trong hoạt động phát triển năng lực chuyên môn và chất lượng dạy học, giáo dục học sinh sau khi tham gia hoạt động phát triển năng lực chuyên môn. Suy cho cùng, kết quả tiếp thu kiến thức về phát triển năng lực chuyên môn cũng nhằm giúp giáo viên nâng cao kỹ năng trong dạy học, giáo dục học sinh. Để đánh giá kết quả phát triển năng lực chuyên môn, cán bộ quản lý nên chọn: Phương pháp đánh giá lý thuyết thông qua đề án nghiên cứu, bài kiểm tra trắc nghiệm - tự luận, bài thu hoạch kiến thức chuyên môn; Phương pháp đánh giá thực hành thông qua sản phẩm vận dụng vào thực tiễn dạy học, giáo dục học sinh. Cũng cần lưu ý, việc đánh giá kết quả phát triển năng lực chuyên môn theo phương pháp lý thuyết như nêu trên được áp dụng với các nội dung mang tính chất lý luận, những kiến thức nền tảng, căn bản nhất để giáo viên tiếp thu về học thuật trong các năng lực được phát triển. Còn việc đánh giá theo phương pháp thực hành là cơ hội để giáo viên tăng cường luyện tập, trải nghiệm vì sản phẩm thực hành như chất lượng tiết dạy trên lớp, kết quả học tập của học sinh là thực tế sinh động nhất phản ánh năng lực giáo viên trên cơ sở tiếp thu được từ quá trình tham gia vào hoạt động phát triển năng lực chuyên môn.

- *Tổ chức đánh giá*: Để tổ chức đánh giá, trước tiên hiệu trưởng cần thành lập hội đồng đánh giá và phổ biến các căn cứ đánh giá, cụ thể như sau: Đánh giá thông qua phương pháp học tập, ý thức tự học, tự bồi dưỡng của giáo viên: Căn cứ mức độ đáp ứng nhiệm vụ, thời gian tham gia, nội dung tham gia các hoạt động trong quá trình phát triển năng lực chuyên môn của giáo viên để đánh giá; Đánh giá thông qua bài kiểm tra, bài tập

nguyên cứu, bài thu hoạch của giáo viên: Bài kiểm tra, bài tập nghiên cứu được dùng trong quá trình bồi dưỡng, bài thu hoạch được sử dụng khi kết thúc nội dung bồi dưỡng; Đánh giá thông qua sản phẩm nghiên cứu của giáo viên: Căn cứ từng nội dung bồi dưỡng để đánh giá về sản phẩm nghiên cứu. Thí dụ như sản phẩm là kế hoạch dạy học đối với năng lực xây dựng kế hoạch, sản phẩm là biện pháp giúp học sinh tiến bộ với năng lực sử dụng phương pháp và hình thức tổ chức dạy học; Đánh giá thông qua kết quả thực hiện nhiệm vụ chuyên môn của giáo viên: Chất lượng các tiết dạy trên lớp, chất lượng giáo dục học sinh của giáo viên, đánh giá giáo viên thông qua hồ sơ chuyên môn...; Đánh giá thông qua kết quả các hội thi về chuyên môn mà giáo viên tham gia: Căn cứ vào kết quả hội thi giáo viên giỏi để đánh giá về năng lực sử dụng phương pháp dạy học; hội thi về “xây dựng giáo án kỹ thuật số” để đánh giá năng lực xây dựng kế hoạch...

- *Sử dụng kết quả đánh giá để phát triển năng lực chuyên môn cho giáo viên tiểu học ở các giai đoạn tiếp theo*: Kết quả đánh giá phải phản ánh chính xác năng lực tiếp thu kiến thức bồi dưỡng của giáo viên, năng lực bồi dưỡng của giảng viên bồi dưỡng, năng lực tổ chức bồi dưỡng của cán bộ quản lý. Cán bộ quản lý căn cứ vào mức độ thực hiện năng lực chuyên môn của giáo viên, kết quả thực hiện nhiệm vụ chuyên môn của giáo viên để điều chỉnh, bổ sung cho kế hoạch phát triển năng lực chuyên môn cho giáo viên tiểu học ở các giai đoạn tiếp theo. Sử dụng kết quả đánh giá để phát triển năng lực chuyên môn cho giáo viên tiểu học ở các giai đoạn tiếp theo là công đoạn cuối cùng nhưng cũng không kém phần quan trọng trong đánh giá kết quả phát triển năng lực chuyên môn cho giáo viên tiểu học đáp ứng Chương trình giáo dục phổ thông 2018. Cần lưu ý rằng, mục đích của đánh giá kết quả phát triển năng lực chuyên môn cho giáo viên tiểu học đáp ứng Chương trình giáo dục phổ thông 2018 cũng chính là sử dụng kết quả này nhằm phát triển năng lực chuyên môn cho giáo viên tiểu học ở giai đoạn tiếp theo. Do vậy, để kết quả này sử dụng được thì quá trình đánh giá phải đúng thực chất, công bằng, tiêu chí đánh giá đảm bảo tính đo lường một cách chính xác; kết quả đánh giá phải phản ánh được mức độ thực chất về phát triển năng lực chuyên môn của giáo viên trong quá trình tham gia hoạt động phát triển năng lực chuyên môn.

2.3.5. Các điều kiện đảm bảo phát triển năng lực chuyên môn cho giáo viên tiểu học đáp ứng Chương trình giáo dục phổ thông 2018

- *Điều kiện về số lượng, cơ cấu, trình độ của đội ngũ giáo viên tiểu học*. Nguồn nhân lực là yếu tố có tính quyết định hiệu quả phát triển năng lực chuyên môn cho giáo viên tiểu học đáp ứng Chương trình giáo dục phổ thông 2018. Xét về số lượng, cơ cấu và trình độ giáo viên, hiệu trưởng cần đảm bảo tuyển dụng, sử dụng hợp lý, khi đó sẽ nâng cao chất lượng về nhiều mặt, trong đó có nâng cao chất lượng phát triển năng lực chuyên môn cho giáo viên tiểu học đáp ứng Chương trình giáo dục phổ thông 2018. Về điều kiện này, hiệu trưởng cần rà soát đội ngũ về số lượng, cơ cấu và trình độ chuyên môn để có tác động phù hợp nhằm nâng cao chất lượng phát triển năng lực chuyên môn. Về số lượng: Cần đảm bảo số lượng 1,50 giáo viên/lớp để đảm bảo dạy 2 buổi/ngày (Bộ GD&ĐT, 2017b). Về cơ cấu: Phân công hợp lý về độ tuổi, giới tính, thâm niên công tác phù hợp ở từng tổ chuyên môn, khi cơ cấu giáo viên trong tổ chuyên môn phải chú ý mức độ tương đồng trong toàn trường và chú ý vai trò của người đứng đầu tổ chuyên môn. Về trình độ: Bố trí giáo viên trong tổ chuyên môn hợp lý về trình độ đào tạo, thâm niên công tác, phù hợp vị trí việc làm.

- *Điều kiện về môi trường phát triển năng lực chuyên môn cho giáo viên tiểu học.* Tích hợp phát triển năng lực chuyên môn cho giáo viên tiểu học đáp ứng Chương trình giáo dục phổ thông 2018 do nhà trường chủ trì vào việc lập kế hoạch và giám sát (ví dụ: xác định nhu cầu phát triển năng lực chuyên môn là một phần trong việc giám sát các hoạt động của nhà trường). Xác định các nhu cầu học tập và được hỗ trợ của giáo viên. Tạo văn hóa học tập có lợi cho việc học tập cộng tác, thúc đẩy việc đưa ra các câu hỏi và xây dựng năng lực; giáo viên có thể cùng nhau học tập và học hỏi lẫn nhau. Cán bộ quản lý hỗ trợ việc học tập bằng cách tạo điều kiện cho sự suy ngẫm về chuyên môn (khuyến khích giáo viên cùng nhau suy ngẫm về những gì đã quan sát được từ các lớp học và các bước hành động tiếp theo) và giải quyết vấn đề. Điều này có thể bao gồm việc học tập giữa các đồng nghiệp ở các trường, các huyện, các tỉnh. Tạo không gian cho các sáng kiến của giáo viên, sự chủ động của giáo viên trong việc thử nghiệm các cách tiếp cận mới và điều chỉnh kế hoạch và phương pháp hiện có. Tạo môi trường an toàn nơi giáo viên có thể chia sẻ những lo lắng, thách thức và các ý kiến và đó cũng là nơi giáo viên có thể thử nghiệm, mắc lỗi và phát triển. Giám sát mục tiêu về thực hành trong lớp học (môi trường, đồ dùng dạy học, sự tương tác, các hoạt động), ghi lại và tuyên dương những thành công đối với cảm giác thoải mái và sự tham gia của tất cả học sinh vào việc học. Tạo các điều kiện thực tế để thực hiện phát triển năng lực chuyên môn bằng cách cung cấp nguồn lực, tài liệu, không gian và thời gian để giáo viên học tập và phát triển.

- *Điều kiện về chế độ, chính sách tạo động lực phát triển năng lực chuyên môn cho giáo viên tiểu học.* Một nghiên cứu cho thấy động lực phát triển năng lực chuyên môn cho giáo viên xoay quanh 03 yếu tố đó là: Các yếu tố thuộc về công việc, các yếu tố thuộc về quản lý và các yếu tố về bản thân giáo viên (Mạc, 2022). Phân tích 03 yếu tố này, cán bộ quản lý trường tiểu học xây dựng những chế độ, chính sách phù hợp nhằm tạo động lực phát triển năng lực chuyên môn cho giáo viên, cụ thể như: (1) Chế độ: Động viên về vật chất bao gồm tiền lương, thưởng và phụ cấp. Cán bộ quản lý trường tiểu học cần đảm bảo kịp thời về lương, phụ cấp; chế độ khen thưởng rõ ràng, công bằng, dân chủ; Động viên về tinh thần bao gồm: Tạo động lực thông qua đánh giá đúng và ghi nhận nỗ lực; Tạo động lực thông qua môi trường làm việc; Tạo động lực thông qua phân tích và bố trí công việc hợp lý; Tạo động lực thông qua nhu cầu phát triển năng lực chuyên môn và cơ hội thăng tiến. (2) Chính sách: Phát huy hiệu quả các nhóm chính sách như: Nhóm chính sách lương, phụ cấp (ví dụ: nâng lương trước hạn); Nhóm chính sách về chế độ làm việc (thời gian biểu phù hợp, phòng làm việc, phòng sinh hoạt chuyên môn,...); Nhóm chính sách đánh giá, tôn vinh (xét khen thưởng); Nhóm chính sách về nhu cầu phát triển năng lực chuyên môn, thăng tiến nghề nghiệp (cử đi học nâng cao, đề bạt, bổ nhiệm vị trí cao,...).

- *Điều kiện về cơ sở vật chất, thiết bị phục vụ phát triển năng lực chuyên môn cho giáo viên tiểu học.* Cán bộ quản lý trường tiểu học cần có kế hoạch sử dụng cơ sở vật chất, thiết bị phục vụ phát triển năng lực chuyên môn cho giáo viên tiểu học theo hướng: (1) Đủ: căn cứ nhu cầu cho hoạt động phát triển năng lực chuyên môn để trang bị đầy đủ (tận dụng cơ sở vật chất, thiết bị hiện có, nếu thiếu sẽ mua sắm thêm, hư hỏng phải sửa chữa); (2) Hiện đại: cơ sở vật chất, thiết bị đảm bảo cho việc ứng dụng công nghệ thông tin trong quá trình phát triển năng lực chuyên môn cho giáo viên tiểu học; (3) Đa chức năng: cơ sở vật chất, thiết bị vừa phục vụ mục đích phát triển năng lực chuyên môn cho giáo viên, vừa phục vụ mục đích dạy học của giáo viên, vừa đáp ứng nhu cầu các hoạt

động khác ở nhà trường. Muốn đảm bảo các điều kiện này, trong bối cảnh sử dụng ngân sách nhà nước, hiệu trưởng cần phải cân đối ngân sách cùng với đó là huy động tài trợ, trên hết vẫn là tiết kiệm và tận dụng, cải tiến những cơ sở vật chất, thiết bị đã có.

- *Điều kiện về tự học, tự nâng cao trình độ, phát triển năng lực bản thân của giáo viên tiểu học.* Để quá trình tự học, tự nâng cao trình độ, phát triển năng lực bản thân của giáo viên tiểu học đạt mục tiêu chắc chắn rằng phải có điều kiện cơ bản bên trong và bên ngoài. Điều kiện bên trong ở chính bản thân giáo viên. Điều kiện bên ngoài là các tác động của môi trường học tập. Đối với điều kiện bên trong, cán bộ quản lý cần: Giúp giáo viên có nhu cầu và khát vọng học tập; Giúp giáo viên có kỹ năng tự học; Thúc đẩy động cơ học tập cho giáo viên; Động viên, khích lệ tạo ý chí, nghị lực tự học cho giáo viên; Khuyến khích giáo viên trải nghiệm, thực hành về tự học; Rèn tính chủ động, độc lập trong tự học. Đối với điều kiện bên ngoài, cán bộ quản lý cần chủ động để: Nội dung học tập của giáo viên tạo giá trị phù hợp với nhu cầu và lợi ích chính đáng trước tiên là bản thân họ; Tạo dư luận xã hội quanh giáo viên, nâng đỡ và tạo điều kiện thuận lợi cho học tập, coi trọng tinh thần học tập và trân trọng thành tựu học tập; Cung cấp nguồn lực học tập phong phú, đa dạng như học liệu, tài khoản học tập, nền tảng học tập trên internet; Xây dựng cộng đồng học tập hoạt động hiệu lực, hiệu quả; Môi trường làm việc thân thiện, cởi mở, có nhiều cơ hội chia sẻ, trải nghiệm; Bố trí, đề bạt, bổ nhiệm, sử dụng giáo viên theo năng lực cũng là điều kiện thúc đẩy giáo viên học tập phát triển năng lực chuyên môn hiệu quả.

3. Kết luận

Chương trình giáo dục phổ thông 2018 ra đời với định hướng tiếp cận phẩm chất, năng lực học sinh đã làm thay đổi sâu sắc, toàn diện về mục tiêu, nội dung, phương pháp, hình thức tổ chức dạy học cũng như kiểm tra, đánh giá kết quả học tập của học sinh. Để đảm bảo được nhiệm vụ dạy học và giáo dục theo Chương trình giáo dục phổ thông 2018, đồng thời đáp ứng được mức độ thực hiện năng lực chuyên môn, nghiệp vụ theo quy định của chuẩn nghề nghiệp, chắc chắn giáo viên phải tham gia hoạt động phát triển năng lực chuyên môn. Xuất phát từ những yêu cầu đặt ra của Chương trình giáo dục phổ thông 2018 đối với hoạt động phát triển năng lực chuyên môn cho giáo viên tiểu học, bài báo trình bày về mục tiêu, nội dung, phương thức, đánh giá kết quả và các điều kiện đảm bảo hiệu quả phát triển năng lực chuyên môn cho giáo viên tiểu học đáp ứng Chương trình phổ thông 2018. Nội dung bài viết là cơ sở lý luận mang tính cấp thiết để các nhà quản lý xây dựng các biện pháp quản lý hoạt động phát triển năng lực chuyên môn cho giáo viên tiểu học trong giai đoạn hiện nay.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

- Ban Chấp hành Trung ương. (2013). *Nghị quyết số 29-NQ/TW ngày 4/11/2013 Hội nghị Trung ương 8 khóa XI về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo.*
- Ban Chấp hành Trung ương. (2021). *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII, Hà Nội: NXB Chính trị quốc gia Sự thật.*
- Bộ GD&ĐT. (2017a). *Thông tư số 15/2017/TT-BGDĐT về việc Sửa đổi bổ sung một số chế độ làm việc đối với giáo viên phổ thông.*

- Bộ GD&ĐT. (2017b). *Thông tư số 16/2017/TT-BGDĐT về hướng dẫn danh mục khung vị trí việc làm và định mức số lượng người làm việc trong các cơ sở giáo dục phổ thông công lập.*
- Bộ GD&ĐT. (2018a). *Chương trình GDPT - Chương trình tổng thể, Ban hành kèm theo Thông tư 32/2018/TT-BGDĐT về Chương trình GDPT 2018.*
- Bộ GD&ĐT. (2018b). *Thông tư số 20/2018/TT-BGDĐT ngày 22/8/2018 ban hành Quy định chuẩn nghề nghiệp giáo viên cơ sở giáo dục phổ thông.*
- Bộ GD&ĐT. (2021). *Công văn 2345/BGDĐT-GDTH ngày 07/6/2021 về Hướng dẫn xây dựng kế hoạch giáo dục của nhà trường cấp tiểu học.*
- Đoàn, N. L. & Phạm, T. T. H. (2022). Xây dựng CDHT chuyên môn ở nhà trường phổ thông trong bối cảnh triển khai Chương trình GDPT 2018. *Tạp chí Giáo dục*, 22(6), 31-35.
- Mạc, T. V. H. (2022). Chính sách tạo động lực làm việc cho giáo viên phổ thông - Một số vấn đề lý luận. *Tạp chí Khoa học Giáo dục Việt Nam*, tập 18, Số S3.
- Phùng, T. N. H., Hồ, T. T. H., Bùi, L. C., & Christopher, W. W. (2010). Vận dụng mô hình nghiên cứu bài học vào dạy học ở tiểu học và trung học cơ sở: Kết quả nghiên cứu và bài học kinh nghiệm. *Tạp chí Khoa học giáo dục*, số 61, tháng 10, 25-30.
- Rambousek, V., Štípek, J., & Wildová, R. (2015). ICT Competencies and their Development in Primary and Lower-secondary Schools in the Czech Republic. *Procedia - Social and Behavioral Sciences*, 171, 535–542. DOI: 10.1016/J.SBSPRO.2015.01.158.

ABSTRACT

PROFESSIONAL CAPACITY DEVELOPMENT ACTIVITIES FOR PRIMARY SCHOOL TEACHERS TO MEET THE 2018 GENERAL EDUCATION PROGRAM

Phan Thai Hiep^{1,2}

¹Le Quy Don Primary School, Binh Chanh District, Ho Chi Minh City, Vietnam

²Vinh University, Nghe An, Vietnam

Received on 19/6/2024, accepted for publication on 26/8/2024

The fourth year of the 2018 general education program has commenced at the primary education level. Nonetheless, theoretical and practical urgency regarding elementary school teachers' professional growth is always relevant. Effective professional capacity development for primary school teachers requires a thorough understanding of the 2018 General Education Program's standards for this activity. In order to comply with the 2018 General Education Program, this activity must also be completed according to the goals, content, methodologies, assessment, and guarantee conditions of the outcomes of primary school teachers' professional capacity development.

Keywords: Professional capacity; the 2018 General Education Program; professional capacity development activities; primary school teachers.